

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày 24-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỒ SƠN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Yến;

Bà Lê Thị Mai Hương;

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nghiệp - Thư ký Toà án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Vũ Duy Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 02 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Phúc L, sinh ngày 02-9-1968 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: D, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Phúc L (đã chết) và bà Đoàn Thị H; có vợ là Nguyễn Thị N và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8820/QĐ-XPVPHC ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kiến Thụy xử phạt tiền Nguyễn Phúc L 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc trái phép (chưa được xóa); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29-12-2023 đến ngày 02-01-2024 thay đổi sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2. Phạm Văn H, sinh ngày 10-02-1970 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ 5, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N (đã chết) và bà Đỗ Thị Đ (đã chết); vợ là Lưu Thị L và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày

29-12-2023 đến ngày 02-01-2024 thay đổi sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3. Trần Quốc V, sinh ngày 02-6-1960 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ 9, phường H, quận D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Trần Thị H và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29-12-2023 đến ngày 02-01-2024 thay đổi sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

4. Nguyễn Công T, sinh ngày 28-6-1981 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Tổ D, phường M, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công L và bà Đặng Thị H; có vợ là Nguyễn Thị T (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Có 01 tiền án tại Bản án số 87/2014/HSST ngày 23-5-2014 của Toà án nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Công T 04 (Bốn) tháng tù về tội “Đánh bạc” (đã xoá án tích); tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 29-12-2023 đến ngày 02-01-2024 thay đổi sang biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

** Người chứng kiến:* Ông Đặng Bá H; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 45 phút ngày 29-12-2023, Nguyễn Công T, Trần Quốc V, Phạm Văn H đến nhà Nguyễn Phúc L ở tổ Dân Tiến, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, Hải Phòng chơi, uống nước. Khi đó L rủ mọi người đánh bạc ăn tiền dưới hình T đánh tổ tôm, mọi người đồng ý. L lấy 01 bộ bài tổ tôm gồm 120 lá, 01 đĩa sứ, 04 chén sứ làm dụng cụ để đánh bạc. Cả bốn người ngồi đánh bạc trên một tấm thảm nỉ ở phòng khách nhà L. Bốn người ngồi theo hình chữ nhật, tính từ cửa ra vào thì T ngồi ngoài bên phải cạnh cửa, H ngồi bên phải T, L ngồi bên phải H, V ngồi bên phải L. Cả nhóm thống nhất đánh theo hình T hội gộp, mỗi hội mỗi người sẽ gộp 500.000đồng. Cách T chơi như sau: 01 bộ bài tổ tôm gồm 120 lá được chia đều thành 05 phần, mỗi người một phần, mỗi phần có 24 lá, người có cái được 25 lá, phần còn lại 23 lá bài gọi là “bài lọc” để trên mặt đĩa, số tiền bốn người gộp đặt dưới đĩa để trước mặt bốn người chơi, ai thắng trong một ván gọi là “ù” sẽ được lấy số tiền tương ứng để dưới đĩa theo quy định: “ù sông” được lấy 60.000đồng, “ù tôm” được lấy 80.000đồng, “ù lèo” được lấy 100.000đồng. Đến 11 giờ 00 phút cùng ngày, khi L, H, V, T đang đánh bạc thì bị Công an quận Đồ Sơn bắt quả tang thu giữ 01 bộ bài tổ tôm 120 lá, 01 đĩa sứ, 04 chén sứ, 01 thảm nỉ và số tiền 7.500.000đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, ngoài ra các bị cáo còn khai: khi đánh bạc L sử dụng 1.700.000đồng; H sử dụng 2.000.000đồng; T sử dụng 1.800.000đồng; V sử dụng 2.000.000đồng vào việc đánh bạc.

Vật chứng của vụ án: 01 bộ bài tổ tôm 120 lá, 01 đĩa sứ cũ đã qua sử dụng, 04 chén sứ cũ đã qua sử dụng, chén đã bị nứt mẻ, 01 thảm nỉ cũ đã qua sử dụng và số tiền 7.500.000đồng thu trên chiếu bạc.

Tại Cáo trạng số: 10/CT-VKSĐS ngày 20-02-2024, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng truy tố Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T đồng phạm về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc L từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Trừ cho bị cáo số ngày tạm giữ từ ngày 29-12-2023 đến ngày 02-01-2024 vào thời gian chấp hành hình phạt tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Phúc L.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T từ 6 tháng đến 9 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Trừ cho bị cáo số ngày tạm giữ từ ngày 29-12-2023 đến ngày 02-01-2024 vào thời gian chấp hành hình phạt tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Công T.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bị cáo Phạm Văn H từ 20 triệu đến 30 triệu đồng về tội “Đánh bạc”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Phạm Văn H do bị cáo đã bị đề nghị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Phạt tiền bị cáo Trần Quốc V từ 20 triệu đến 30 triệu đồng về tội “Đánh bạc”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo Trần Quốc V do bị cáo đã bị đề nghị áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

Số tiền 7.500.000đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án quận Đồ Sơn.

+ Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 bộ bài tổ tôm 120 lá;
- 01 đĩa sứ cũ đã qua sử dụng;
- 04 chén sứ cũ đã qua sử dụng, chén đã bị sút mẻ;
- 01 thảm nỉ cũ đã qua sử dụng.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T thừa nhận hành vi phạm tội và tội danh như Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn đã truy tố là đúng, các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Đồ Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Đồ Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định các bị cáo có tội: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T đều thành khẩn nhận tội; lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các đối tượng đánh bạc, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra và xem xét công khai tại phiên tòa, có đủ cơ sở xác định: vào hồi 11 giờ 00 phút ngày 29-12-2023, tại tổ dân phố Dân Tiến, phường Minh Đức, quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H,

Trần Quốc V, Nguyễn Công T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình T đánh “tổ tôm” thì bị bắt quả tang cùng vật chứng. Tổng số tiền thu trên chiếu bạc các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.500.000đ (Bảy triệu năm trăm nghìn) đồng. Các bị cáo đều nhận T được hành vi đánh bạc dưới mọi hình T được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, tuy nhiên do mục đích thu L nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Do đó, đã đủ cơ sở kết luận hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T đã đồng phạm tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như kết luận của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bởi vậy, cần phải được xử lý thỏa đáng.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Các bị cáo Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T đồng phạm tội “Đánh bạc” nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp. Trong vụ án này, bị cáo L là người đề xuất, rủ rê các bị cáo khác tham gia đánh bạc, trực tiếp đi mua bộ bài tổ tôm và dùng nhà mình để thực hiện hành vi đánh bạc. Do đó vai trò của bị cáo Nguyễn Phúc L cao nhất trong vụ án. Bị cáo Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T đều tham gia vào việc đánh bạc trong đó H sử dụng 2.000.000đồng để đánh bạc, T sử dụng 1.800.000đồng để đánh bạc, V sử dụng 2.000.000đồng để đánh bạc nên về cơ bản có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[8] Về hình phạt chính:

[8.1] Xét thấy bị cáo Nguyễn Phúc L là người đề xuất, rủ rê các bị cáo khác đánh bạc, nhân thân đã có 01 tiền sự về tội đánh bạc nay lại tiếp tục phạm tội nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, xử bị cáo ở mức khởi điểm của khung hình phạt mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8.2] Đối với bị cáo Nguyễn Phúc L nhân thân đã có 01 tiền sự về hành vi “Đánh bạc”, chưa được xóa; Nguyễn Công T nhân thân đã có 01 tiền án về tội “Đánh bạc”, đã được xóa thể hiện bị cáo L, T có nhân thân không tốt, không có ý T tự cải tạo, sửa chữa nên cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, xử các bị cáo

ở mức khởi điểm của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[8.3] Đối với bị cáo Phạm Văn H và Trần Quốc V các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận của chính quyền địa phương, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nêu tại Mục [6], nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên toà, các bị cáo Phạm Văn H, Trần Quốc V đều đề nghị được phạt tiền và có khả năng nộp phạt. Việc áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, phòng ngừa tội phạm. Bởi vậy, áp dụng Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt tiền các bị cáo Phạm Văn H, Trần Quốc V như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà là có cơ sở.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, các bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Nhưng xét thấy, các bị cáo Nguyễn Phúc L, Nguyễn Công T đều không có nghề nghiệp ổn định, không chứng minh được có tài sản riêng. Các bị cáo Phạm Văn H, Trần Quốc V đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền. Bởi vậy, không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng đang tạm giữ:

[10.1] Đối với số tiền 7.500.000đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án quận Đồ Sơn. Xét thấy đây là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10.2] Đối với các vật gồm:

- 01 bộ bài tổ tôm 120 lá;
- 01 đĩa sứ cũ đã qua sử dụng;
- 04 chén sứ cũ đã qua sử dụng, chén đã bị nứt mẻ;
- 01 thảm nỉ cũ đã qua sử dụng.

Xét thấy đây là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu, tiêu hủy.

[11] Về án phí và quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Phúc L đồng phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phúc L 06 (Sáu) tháng tù. Trừ cho bị cáo số ngày tạm giữ từ ngày 29-12-2023 đến ngày 02-01-2024 vào thời gian chấp hành hình phạt tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Phúc L không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Công T đồng phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 06 (Sáu) tháng tù. Trừ cho bị cáo số ngày tạm giữ từ ngày 29-12-2023 đến ngày 02-01-2024 vào thời gian chấp hành hình phạt tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Công T không quá thời hạn kể từ khi tuyên án cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H đồng phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Phạm Văn H số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu) đồng.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc V đồng phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Phạt tiền bị cáo Trần Quốc V số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu) đồng.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo Nguyễn Phúc L, Nguyễn Công T, Phạm Văn H, Trần Quốc V.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 17/2024/HSST-QĐCĐKNCT ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Phạm Văn H.

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: hủy bỏ Quyết định cấm đi khỏi nơi cư trú số 18/2024/HSST-QĐCĐKNCT ngày 22 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo Trần Quốc V.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:

Số tiền 7.500.000đồng theo Ủy nhiệm chi lập ngày 23 tháng 02 năm 2024 của Công an quận Đồ Sơn với Chi cục Thi hành án quận Đồ Sơn.

+ Tịch thu, tiêu hủy:

- 01 bộ bài tổ tôm 120 lá;
- 01 đĩa sứ cũ đã qua sử dụng;
- 04 chén sứ cũ đã qua sử dụng, chén đã bị nứt mẻ;
- 01 thảm nỉ cũ đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an quận Đồ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng ngày 20 tháng 02 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Nguyễn Phúc L, Phạm Văn H, Trần Quốc V, Nguyễn Công T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP.Hải Phòng;
- PV 06; PC10 Công an TP.Hải Phòng;
- CA quận Đồ Sơn;
- Cơ quan THAHS Công an quận Đồ Sơn;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- Các Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Yến - Lê Thị Mai Hương

Nguyễn Thị Minh Phương

